TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM DƯƠNG** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 41/2021/HS-ST
Ngày 10 - 6 - 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM DƯƠNG, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Dung.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Đức Nghiệp;

2/ Bà Nguyễn Thị Nghị.

- Thư ký phiên toà: Bà Khổng Phương Thùy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tam Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 38/2021/HS-ST ngày 17 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 44/2021/QĐXXST- HS ngày 27 tháng 5 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân B, sinh năm 1999; nơi cư trú: Thôn Ngọc Th 1, xã AH, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Cao Thị H; tiền sự: Không; tiền án: 02.

Tại Bản án số 01/2019/HS - ST ngày 21/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Nguyễn Xuân B 06 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản".

Tại Bản án số 25/2020/HS - ST ngày 09/06/2020 Tòa án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Nguyễn Xuân B 09 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/02/2021.

Nhân thân: Tại quyết định số 46/QĐ-XPHC ngày 26/7/2018 của Công an huyện Tam Dương xử phạt Nguyễn Xuân B 1.500.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản" . Ngày 08/08/2018 B đã chấp hành xong việc nộp phạt.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/03/2021 đến nay (có mặt).

Bị hại: Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1988; nơi cư trú: Thôn CTR, xã ĐT, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1980; nơi cư trú: Thôn VD, xã TV, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

2. Anh Phan Văn T2, sinh năm 1999; nơi cư trú: Thôn Ngọc Th 1, xã AH, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Xuân B là người làm làm thuê cho xưởng cơ khí của anh Hoàng Văn T ở thôn CTR, xã ĐT, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc. Khoảng 23 giờ 00 ngày 20/02/2021, anh Hoàng Văn T cùng bạn là Nguyễn Văn H1, Đinh Thị T3 và Nguyễn Xuân B cùng nhau ăn ốc, uống rượu tại phố Me, thị trấn Hợp Hòa, huyện Tam Dương. Khi anh T, anh H1 và chị T3 ăn ốc và uống rượu với nhau thì Nguyễn Xuân B mượn điện thoại nhãn hiệu OPPO A5 – 2020 của anh Hoàng Văn T để xem phim. Nguyễn Xuân B sử dụng điện thoại hết pin rồi trả cho anh T. Anh Hoàng Văn T cầm điện thoại rồi giao lại cho B và nói:*"điện thoại hết sạch pin rồi, cầm về xưởng sạc cho anh và trông điện thoại cho anh",* B hiểu ý anh T là giao điện thoại cho B quản lý, sử dụng và trông coi cho anh T. Khoảng 00h00 ngày 21/02/2021, anh H1 lái xe ô tô đưa cả bốn người về xưởng cơ khí của anh T, anh H1 và B nghỉ lại tại xưởng còn anh T lái xe chở chị T3 về nhà ở thôn Đông, xã Duy Phiên, huyện Tam Dương. Tại xưởng cơ khí của anh T, anh H1 và B mỗi người nằm trên một giường, B cắm sạc điện thoại và tiếp tục xem phim. Sau đó, Nguyễn Xuân B sử dụng tài khoản facebook của anh T (đã đăng nhập sẵn từ trước trên điện thoại) gọi đến số tài khoản của chị T3 để hỏi anh T có về không thì chị T3 trả lời "anh T say rượu, ngủ lại chỗ chị". Biết anh T không về xưởng ngủ nên B nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại của anh T bán lấy tiền tiêu sài cá nhân rồi bỏ trốn. Sau đó, Nguyễn Xuân B dùng điện thoại của anh T nhắn tin qua mạng facebook cho Phan Văn T2, hẹn Tâm đi chơi vào sáng hôm sau. Khoảng 06h00 cùng ngày, Nguyễn Xuân B ngủ dậy, thấy anh H1 vẫn ngủ, anh T chưa về xưởng nên B cầm chiếc điện thoại của anh T, lấy xe mô tô của B đi đến quán nướng Hàu 5K thuộc thôn Lẻ, xã ĐT, huyện Tam Dương đón Tâm. Trên đường đi, Nguyễn Xuân B tháo sim, kính cường lực và ốp lưng của điện thoại vứt bỏ. Sau đó, Nguyễn Xuân B cùng Phan Văn T2 đến cửa hàng mua bán điện thoại Tiến Linh bán chiếc điện thoại cho Nguyễn Văn T1 với giá 1.500.000 đồng. Khi trao đổi mua bán điện thoại, Nguyễn Xuân B nói với anh Tiến đây là điện thoại của B. Nguyễn Xuân B cầm số tiền 1.500.000đ cho Phan Văn T2 300.000đ để mua xăng xe và mua thẻ điện thoại. Số tiền 1.200.000 đồng còn lại, Nguyễn Xuân B tiêu sài cá nhân hết rồi bỏ trốn. Sau khi bị Nguyễn Xuân B chiếm đoạt điện thoại, ngày 25/02/2021 anh Hoàng Văn T có đơn trình báo Công an xã ĐT và Công an huyện Tam Dương giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Tam Dương đã thu giữ : 01 điện thoại loại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO A5, sản xuất năm 2020 đã qua sử dụng do anh Nguyễn Văn T1 giao nộp.

Tại kết luận định giá tài sản số 11 ngày 29/03/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tam Dương, kết luận: *Giá trị của điện thoại loại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO A5, sản xuất năm 2020, nắp lưng màu trắng có giá 2.130.000 đồng.*

Tại Cáo trạng số: 42/CT-VKSTD ngày 17/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân B về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên.

Bị hại anh Hoàng Văn T vắng mặt tại phiên tòa, nhưng quá trình điều tra đã trình bày: Anh làm nghề nhôm kính và có xưởng làm việc ở ở thôn CTR, xã ĐT, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc. Ngày 19/02/2021 Nguyễn Xuân B đến xưởng xin làm thuê, phụ giúp anh và học việc. B chỉ cần chỗ ăn ở nghỉ ngơi, không cần trả lương, anh đồng ý. Do B không có điện thoại sử dụng nên thường xuyên mượn điện thoại của anh để sử dụng, loại điện thoại OPPO A5 (2020) Khoảng 22 giờ ngày 20/02/2021 anh cùng bạn là Nguyễn Văn H1, Đinh Thị T3 và Nguyễn Xuân B cùng nhau ăn ốc, uống rượu tại phố Me, thị trấn Hợp Hòa, huyện Tam Dương. Khi tất cả ra về anh kiểm tra điện thoại thì thấy bị hết pin, anh có đưa điện thoại bảo B về xưởng thì sạc pin và giữ hộ (trông giữ hộ anh). B đồng ý. Sau đó B và Hòa về xưởng ngủ còn anh tiếp tục đi chơi. Đến 7 giờ ngày 21/02/2021 khi anh về xưởng thì không thấy B và điện thoại OPPO A5 (2020) của anh đâu. Sau đó 2 ngày anh không thấy B về và cũng không xin phép hay liên lạc với anh. Anh xác định B đã chiếm đoạt điện thoại của anh bỏ trốn nên đã trình báo Công an. Nguồn gốc điện thoại trên là tài sản của anh mua trả góp tại cửa hàng Minh Nhật phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên với giá gần 5.000.000đ. Đến nay anh đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn T1 quá trình điều tra và tại phiên tòa trình bày: Ngày 21/02/2020 anh đang ở cửa hàng mua bán điện thoại tại nhà thì có 02 nam thanh niên đến bán 01 điện thoại loại OPPOA5-2020 với giá bán là 1.500.000đ, anh hỏi điện thoại của ai thì nam thanh niên trả lời "của cháu Nguyễn Xuân B" ở AH, Tam Dương, Vĩnh Phúc. Anh đồng ý mua với giá 1.500.000đ. Anh không biết điện thoại trên là tài sản do B phạm tội mà có. Khi Công an đến làm việc anh đã tự nguyện giao nộp lại điện thoại cho cơ quan Công an để phục vụ điều tra. Nay anh đề nghị B phải bồi thường trả anh số tiền 1.500.000đ.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân B phạm tội

"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm h,s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân B từ 07 tháng đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam 10/3/2021. Áp dụng Điều 589 Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo Nguyễn Xuân B phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn T1 số tiền 1.500.000đ. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Xuân B đồng ý bồi thường cho anh Nguyễn Văn T1 số tiền 1.500.000đ. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Tam Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Nguyễn Xuân B là đối tượng có 02 tiền án về tội "trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích. Sau khi chấp hành án xong, trở về địa phương sinh sống, Nguyễn Xuân B làm thuê cho xưởng cơ khí của anh Hoàng Văn T ở thôn CTR, xã ĐT, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc. Khoảng 23h00 ngày 20/02/2021, Nguyễn Xuân B cùng anh Hoàng Văn T, Nguyễn Văn H1 và chị Đinh Thị T3 ăn ốc, uống rượu tại phố Me, thị trấn Hợp Hòa, huyện Tam Dương. Sau đó, anh Hoàng Văn T giao chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5 của anh T cho Nguyễn Xuân B để sạc pin và quản lý hộ. Lợi dụng vào lòng tin của anh Hoàng Văn T, Nguyễn Xuân B đã đem chiếc điện thoại trên đến cửa hàng mua bán điện thoại Tiến Linh và bán chiếc điện thoại cho T (chủ cửa hàng) với số tiền 1.500.000đ rồi bỏ trốn và ăn tiêu hết số tiền trên, không có khả năng trả điện thoại cho anh Hoàng Văn T. Tại kết luận định giá tài sản số 11 ngày 29/03/2020 của Hội đồng định giá tài sản, chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5 (sản xuất năm 2020) có trị giá là 2.130.000 đồng.

Mặc dù tài sản Nguyễn Xuân B chiếm đoạt có trị giá là 2.130.000đ (dưới 4.000.000đ), nhưng bản thân Nguyễn Xuân B đã có 02 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích, nên hành vi của Nguyễn Xuân B đã cấu thành tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào thực hiện một trong những hành vi sau đây chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 4.000.000 đồng hoặc dưới 4.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản hoặc bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều ...173... của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm...thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:...

a) ....

b) Vay ...hoặc nhận được tài sản của người khác bằng hình thức hợp đồng và đã sử dụng tài sản đó vào mục đích bất hợp pháp dẫn đến không có khả năng trả lại tài sản".

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội. Hành vi chiếm đoạt tài sản của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Do đó, cần xử phạt nghiêm minh đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[3]. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử đã cân nhắc, xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hậu quả xảy ra và nhân thân của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Xuân B có nhân thân xấu, đã có 02 tiền án về hành vi chiếm đoạt tài sản, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện bản thân, lao động chân chính để kiếm sống mà lại tiếp tục phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật. Do đó cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt nghiêm minh để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tài sản bị cáo chiếm đoạt trị giá không lớn, do đó được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h,s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng.

[5] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, tài sản không có gì. Do đó xém xét miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Hoàng Văn T đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự, do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Anh Nguyễn Văn T1 yêu cầu Nguyễn Xuân B phải bồi thường trả lại cho anh số tiền 1.500.000 đồng là số tiền anh đã đưa cho B khi mua điện thoại. Tại phiên tòa bị cáo B đồng ý bồi thường cho anh Tiến. Do đó cần buộc bị cáo Nguyễn Xuân B phải bồi thường cho anh Tiến số tiền 1.500.000đ.

[7] Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn T1 quá trình điều tra xác định khi B bán điện thoại cho anh Tiến, B không nói cho anh Tiến biết

chiếc điện thoại là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Tam Dương không đề cập xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với Phan Văn T2 là người đi cùng Nguyễn Xuân B bán chiếc điện thoại và được B cho số tiền 300.000 đồng từ việc bán điện thoại. Quá trình điều tra xác định trước, trong và sau khi B chiếm đoạt tài sản (điện thoại) của anh T, Nguyễn Xuân B không bàn bạc, hứa hẹn gì với T. Bản thân Phan Văn T2 không biết chiếc điện thoại này do B phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Tam Dương không đề cập xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về vật chứng vụ án: 01 điện thoại loại nhãn hiệu OPPO A5, sản xuất năm 2020. Quá trình điều tra xác định, đây là tài sản hợp pháp của anh T nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh T vào ngày 05/4/2021.

Đối với 01 chiếc xe máy loại xe WAVE, nhãn hiệu Honda, màu đỏ (xe không có biển kiểm soát) Nguyễn Xuân B sử dụng làm phương tiện đi tiêu thụ chiếc điện thoại do phạm tội mà có. Theo B khai, chiếc xe này B mua của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ với giá khoảng một triệu đồng. Trong thời gian bỏ trốn, Nguyễn Xuân B đã bán cho một người đàn ông đi đường, không biết tên, địa chỉ lấy tiền tiêu sài cá nhân hết. Cơ quan điều tra không thu giữ được nên tiếp tục điều tra xử lý sau.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân B phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 175; điểm h,s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo: Nguyễn Xuân B 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 10/3/2021.

Căn cứ khoản 1 Điều 584, Điều 585, Điều 589, Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo Nguyễn Xuân B phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn T1 số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu số tiền nêu trên người phải thi hành án không trả được thì các bên có quyền thỏa thuận lãi suất chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự. Nếu các bên không thỏa thuận được thì người phải thi hành án phải chịu lãi suất chậm trả trên số dư nợ gốc còn nợ cho đến khi thanh toán xong nợ gốc theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa

án. Bị cáo Nguyễn Xuân B phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm. Án phí dân sự trong án hình sự bị cáo phải chịu 300.000đ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Tam Dương;
- Công an huyện Tam Dương;
- Trại tạm giam- CA Vĩnh Phúc;
- Chi cục THADS huyện Tam Dương;
- Thi hành án Hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Kim Dung